

Kế Sách, ngày 07 tháng 7 năm 2020.

Số: 186/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 284/2020/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Lâm Thị Mỹ L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện K - Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Thạch Oanh N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện K - Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm Thị Mỹ L và ông Thạch Oanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lâm Thị Mỹ L và ông Thạch Oanh N thuận tình ly hôn.

2.2 *Về con chung và vấn đề cấp dưỡng*: Bà L và ông N đều thừa nhận có một con chung Thạch Thị Y, sinh ngày 21/11/2016. Bà L và ông N thoả thuận, bà L là người trực tiếp nuôi con chung tên Thạch Thị Y, sinh ngày 21/11/2016 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu.

Ông N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này

2.3 *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 *Án phí sơ thẩm hòa giải thành*: Bà L đồng ý chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng mà bà L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng theo biên lai thu tiền số 0004229 ngày 25/6/2020. Bà L được nhận lại tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T, huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Bích Duyên